

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÁT XÁT - TỈNH LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thanh Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Tường Thị Tuyết.

2. Bà Bùi Thị Thu Trang.

Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Minh Lý - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bát Xát.

Đại diện Viện Kiểm Sát nhân dân huyện Bát Xát tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Đức Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 28/6/2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 34/2019/TLST - HS ngày 03/6/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/2019/QĐXXST - HS ngày 17 tháng 6 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Vũ Văn B (Tên gọi khác không) - Sinh ngày 03/3/1974

Tại: Huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.

Nơi cư trú: Thôn 3, xã B, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.

Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hoá: 7/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam;
Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông: Vũ Văn Lãm (đã chết);

Con bà: Vũ Thị Lơn - Sinh năm 1934

Trú tại: Thôn 3, xã B, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.

Bị cáo chưa có vợ con

Tiền án: Không

Tiền sự: Có 01 tiền sự

Năm 2013 Vũ Văn B bị áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc tại trung tâm chữa bệnh, giáo dục, lao động xã hội thành phố Lào Cai theo quyết định số 2490 ngày 10/7/2013 của Ủy ban nhân dân huyện Bát Xát thời hạn 12 tháng kể từ ngày

8/8/2013 đến ngày 20/3/2014 Vũ Văn B bỏ trốn khỏi trung đến nay, Vũ Văn B chưa chấp hành xong.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/5/2019 - Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Bát Xát - Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 08/5/2019, Vũ Văn B đang ở nhà tại thôn 3, xã B, huyện Bát Xát thì nảy sinh ý định đi đến nhà ông Hoàng Văn H, sinh năm 1967 ở thôn 1, xã B, huyện Bát Xát mua ma túy về để sử dụng. Vũ Văn B cầm theo 300.000 (ba trăm nghìn) đồng đi bộ từ nhà ra đến thôn Km 0, xã B thì gặp Vàng A Q đang điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA loại xe Wave BLADE, BKS 24B2 - 155.63 đi cùng chiều, Vũ Văn B gọi Vàng A Q dừng lại và thuê Vàng A Q chở đến nhà ông H ở thôn 1 xã B và quay về nhà với giá 50.000 (năm mươi nghìn) đồng, Vàng A Q đồng ý. Vũ Văn B lên xe ngồi sau Vàng A Q, trên đường đi Vũ Văn B đưa cho Vàng A Q 50.000 (năm mươi nghìn) đồng. Khi đến cổng nhà ông H, Vũ Văn B xuống xe và bảo Vàng A Q đứng chờ, còn Vũ Văn B đi lên nhà ông H, vào đến sân Vũ Văn B gặp ông H, Vũ Văn B hỏi “cho em mua 250.000 đồng Hê rô in” đồng thời Vũ Văn B liền đưa 250.000 đồng cho ông H, ông H nhận tiền và đưa cho Vũ Văn B 01 gói Hê rô in được gói bằng giấy, loại giấy báo, Vũ Văn B biết đó là Hê rô in nên nhận lấy gói Hê rô in bằng tay trái và giữ trong lòng bàn tay sau đó đi xuống nơi Vàng A Q đang đứng chờ, Vàng A Q điều khiển xe mô tô chở Vũ Văn B đi về, khi đi được khoảng 200 mét thuộc khu vực thôn 1, xã B, huyện Bát Xát thì Vũ Văn B bị tổ công tác của công an huyện Bát Xát phát hiện bắt quả tang, thu giữ tại lòng bàn tay trái của Vũ Văn B 01 gói giấy, loại giấy báo, bên trong là chất bột khô màu trắng vón cục (Vũ Văn B khai nhận đó là gói Hê rô in của Vũ Văn B vừa mua được để về sử dụng). Ngày 09/5/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Bát Xát ra Quyết định trưng cầu giám định về chất ma túy số 43 đối với số chất bột khô màu trắng, vón cục đã thu giữ của Vũ Văn B ngày 08/5/2019

Tại biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, trích mẫu, tái niêm phong và giao nhận đối tượng giám định ngày 09/5/2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Bát Xát với Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai đã xác định: 01 gói giấy, loại giấy báo bên trong chứa chất bột khô màu trắng vón cục thu giữ của Vũ Văn B ngày 08/5/2019 có khối lượng là 0,52 (không phải năm mươi hai) gam. Trích mẫu 0,12 (không phải mười hai) gam để tiến hành giám định, còn lại 0,40 (không phải bốn mươi) gam hoàn lại cơ quan trưng cầu.

Tại bản kết luận giám định số 122/GĐMT ngày 10/5/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai đã kết luận: 0,52 (không phải năm mươi hai)

gam chất bột khô, màu trắng, vón cục thu giữ của Vũ Văn B ngày 08/5/2019 do Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Bát Xát gửi đến giám định là loại chất ma túy Heroine (Hêrôin)

Tại phiên toà bị cáo Vũ Văn B khai nhận ngày 08/5/2019 tại thôn 1, xã B Vũ Văn B đã mua 01 gói Hêrôin với giá là 250.000đ với mục đích về để sử dụng ngoài ra không có mục đích nào khác.

Bản cáo trạng số 34/CT - VKS ngày 31/5/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát đã truy tố bị cáo Vũ Văn B về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà bị cáo Vũ Văn B đã khai nhận tội, bị cáo đã mua 01 gói Hêrôin với giá là 250.000đ với mục đích về để sử dụng ngoài ra không có mục đích nào khác. Hành vi của bị cáo đã có đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” do đó Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh theo bản cáo trạng đã truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Vũ Văn B phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo với mức án từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 09 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu huỷ 0,40 gam Heroine còn lại sau trích mẫu giám định.

Tuyên án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Bát Xát, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáokhông có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Vũ Văn B: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận tội, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Khoảng 16 giờ ngày 08/5/2019, Vũ Văn B đi đến nhà ông H ở thôn 1, xã B mua 01 gói Hêrôin với giá 250.000đ, trên đường về được khoảng 200 mét thì bị tổ công tác

của Công an huyện Bát Xát bắt quả tang cùng toàn bộ tang vật. Như vậy, có đủ cơ sở để kết luận bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát đã truy tố bị cáo theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Hành vi của bị cáo là nghiêm trọng, không chỉ xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước mà còn gây ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy cần phải xét xử một mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục, cải tạo và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thật thà thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình. Do đó, cần cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự quy định “Người phạm tội có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đến 500.000.000 đồng”, do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa bị cáo là người lao động tự do, không có việc làm ổn định, là người sử dụng ma túy nên không có thu nhập gì. Vì vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án: Cơ quan điều tra thu giữ của bị cáo Vũ Văn B 0,52 (không phải năm mươi hai) gam Heroine (hêrôin)

Đối với 0,52 (không phải năm mươi hai) gam Heroine (hêrôin). Sau khi trích mẫu giám định còn lại 0,40 (không phải bốn mươi) gam là chất Nhà nước cấm lưu hành, vì vậy cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Theo lời khai của bị cáo Vũ Văn B ngày 08/5/2019 đã mua của Hoàng Văn H 01 gói Heroine với giá 250.000 (hai trăm năm mươi nghìn) đồng với mục đích để sử dụng cho bản thân. Quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bát Xát đã tiến hành các biện pháp điều tra làm rõ nhưng không có căn cứ chứng minh Hoàng Văn H đã bán ma túy cho Vũ Văn B, nên không đề cập xử lý đối với Hoàng Văn H là đúng quy định.

Ngoài ra Vũ Văn B còn khai nhận vào khoảng tháng 4 năm 2019 đã mua của Hoàng Văn H 01 gói Heroine với giá 100.000 (một trăm nghìn) đồng đã một mình sử dụng hết. Do chỉ có duy nhất lời khai của Vũ Văn B, ngoài ra không có tài liệu

nào khác để chứng minh, vì vậy không có căn cứ để xử lý đối với Vũ Văn B về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Đối với Vàng A Q, sinh năm 1981, trú tại thôn 3, xã B, huyện Bát Xát, ngày 08/5/2019, Vàng A Q được Vũ Văn B thuê chở xe ôm đi từ thôn 3 đến nhà ông Hoàng Văn H ở thôn 1, xã B và quay về với giá 50.000 đồng. Quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bát Xát đã xác minh làm rõ việc Vũ Văn B có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy Vàng A Q không biết mà Vũ Văn B cũng không nói cho Vàng A Q biết. Vì vậy, Cơ quan cảnh sát điều tra không đề cập xử lý đối với Vàng A Q.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Về trách nhiệm hình sự, hình phạt:

Tuyên bố bị cáo Vũ Văn B phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Vũ Văn B 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08/5/2019.

2. Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ 01 (một) bì thư tái niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai bên trong có 0,40 (Không phải bốn mươi) gam Hêrôin còn lại sau giám định. Tại các mép dán của bì niêm phong mới này có chữ ký của hai bên giao nhận và hình dấu tròn của phòng KTHS Công an tỉnh Lào Cai. Trên một mặt bì niêm phong này có ghi: “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu trong vụ Vũ Văn B có hành vi phạm tội về ma túy. Phát hiện, thu giữ ngày 08/5/2019 tại thôn 1, xã B, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai”.

3. Về án phí: Căn cứ vào Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Vũ Văn B phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự;

Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh
- VKSND tỉnh, huyện 2
- Công an huyện 2
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh;
- Sở tư pháp
- Bị cáo 1
- T.H.A 3; Lưu

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Đã ký

Phạm Thị Thanh Hương

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán Chủ tọa phiên tòa

Tưởng Thị Tuyết Bùi Thị Thu Trang

Phạm Thị Thanh Hương

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán Chủ tọa phiên tòa

Ly Giờ Có Đình Thị H

Phạm Thị Thanh Hương

Nơi nhận:

- TAND tỉnh
- VKSND huyện 2
- Công an huyện 3
- Sở tư pháp
- Bị cáo 2
- TGPL
- T.H.A 3
- Lưu

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Phạm Thị Thanh Hương

Các hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Trung Dong

Trần Thị Yến

Phạm Thị Thanh Hương